


**TỔNG CÔNG TY CẢNG HK VIỆT NAM - CTCP**  
**VĂN PHÒNG TCT**

TP.Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 7 năm 2017

**PHIẾU TRÌNH CÔNG VĂN**

<b>Nội dung:</b>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Số đến: 3059</li><li>- Công văn số: 1531/QĐ-CHK</li><li>- Ngày công văn: 11/7/2017</li><li>- Cơ quan gửi: Cục HKVN</li><li>- Về việc: Quyết định về danh mục vật phẩm nguy hiểm cấm, hạn chế mang theo người, hành lý lên tàu bay.</li></ul>
<b>Đề xuất của Văn phòng:</b>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Trình: P.Tổng Giám đốc</li><li>- Chuyên: báo cáo TGD; P.TGD Nguyễn Đình Dương; Ban ANAT; các Cảng hàng không.</li><li>- Sao gửi:</li></ul>
<b>Ý kiến của lãnh đạo Tổng Công ty:</b>  	
<b>Ghi chú:</b>	

Số: 1531 /QĐ-CHK

Hà Nội, ngày 11 tháng 7 năm 2017

TỔNG CÔNG TY CẢNG HK VIỆT NAM	
Số: 3059	ĐẾN
Ngày: 11/07/2017	Chuyên:

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về Danh mục vật phẩm nguy hiểm**  
**cấm, hạn chế mang theo người, hành lý lên tàu bay**  
**CỤC TRƯỞNG CỤC HÀNG KHÔNG VIỆT NAM**

Căn cứ khoản 5 Điều 11 Nghị định số 66/2015/NĐ-CP ngày 12/8/2015 của Chính phủ quy định về Nhà chức trách hàng không;

Căn cứ điểm d khoản 3 Điều 110 Thông tư số 01/2016/TT-BGTVT ngày 01/02/2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định chi tiết Chương trình an ninh hàng không và kiểm soát chất lượng an ninh hàng không Việt Nam;

Căn cứ Tài liệu hướng dẫn của Tổ chức Hàng không dân dụng quốc tế (ICAO): Doc 8973/9 về an ninh hàng không (Aviation Security Manual), Doc 9284 (2017 – 2018) về vận chuyển hàng nguy hiểm bằng đường hàng không (Technical Instructions for the Safe Transport of Dangerous Goods by Air);

Xét đề nghị của Trưởng phòng An ninh hàng không và Trưởng phòng Tiêu chuẩn an toàn bay,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Danh mục vật phẩm nguy hiểm cấm mang theo người và hành lý lên tàu bay vì lý do an ninh hàng không (Phụ lục I), trừ trường hợp pháp luật có quy định khác; Danh mục vật phẩm là hàng nguy hiểm hạn chế mang theo người, hành lý lên tàu bay vì lý do an toàn hàng không (Phụ lục II).

**Điều 2.** Việc mang chất lỏng trên chuyến bay quốc tế phải tuân thủ theo quy định tại Điều 74 Thông tư số 01/2016/TT-BGTVT ngày 01/02/2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định chi tiết Chương trình an ninh hàng không và kiểm soát chất lượng an ninh hàng không Việt Nam.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 9 năm 2017 và thay thế Quyết định số 633/QĐ-CHK ngày 27/4/2016 của Cục trưởng Cục Hàng không Việt Nam. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Cục trưởng (để b/c);
- Bộ GTVT: Vụ PC, Vụ VT (để b/c);
- VPTT Ủy ban ANHK (để b/c);
- Các Phó Cục trưởng;
- Các Tcty: Cảng HKVN, HKVN, QLBVN;
- Các hãng HK;
- Các phòng: PC, VTHK, TCATB, TTHK;
- Cảng vụ HK miền Bắc, Trung, Nam;
- Lưu: VT, ANHK (HungLN.xbn).



Đinh Việt Sơn

**PHỤ LỤC I**  
**DANH MỤC VẬT PHẨM NGUY HIỂM**  
**CẤM MANG THEO NGƯỜI, HÀNH LÝ LÊN TÀU BAY**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1531/QĐ-CHK ngày 11/7/2017 của*  
*Cục trưởng Cục Hàng không Việt Nam)*

**I. DANH MỤC VẬT PHẨM NGUY HIỂM CẤM MANG**  
**THEO NGƯỜI, HÀNH LÝ XÁCH TAY**

1. Vũ khí hoặc dụng cụ được thiết kế để gây thương tích hoặc uy hiếp tính mạng con người hoặc các vật mà bị nhầm lẫn là vũ khí:

- a) Súng ngắn, súng trường, tiểu liên, súng bắn đạn ghém, súng săn và các loại súng khác có tính năng, tác dụng tương tự;
- b) Các bộ phận cấu tạo của súng;
- c) Súng hơi các loại như súng ngắn, súng trường và súng bắn đạn bi, đạn sơn, đạn cao su;
- d) Súng bắn pháo sáng và súng hiệu lệnh;
- đ) Súng tự chế, súng phóng lao;
- e) Súng cao su;
- g) Súng la-de hoặc thiết bị phát tia la-de (trừ bút la-de dùng trong giảng dạy, thuyết trình);
- h) Các loại dao găm, kiếm, gươm, giáo, mác, lưỡi lê, đao, mã tấu, quả dấm, quả chùy, cung, tên, nỏ;
- i) Các vật dụng, đồ chơi giống vũ khí thật như súng, bom, mìn, lựu đạn, đạn, ngư lôi, thủy lôi, vỏ đạn, các vật được chế tác từ vỏ đạn.

2. Các dụng cụ/thiết bị được thiết kế để gây choáng/ngất hoặc làm bất động đối tượng:

- a) Các thiết bị gây sốc như súng điện và dùi cui điện;
- b) Dụng cụ/thiết bị dùng để gây choáng/ngất hoặc giết động vật;
- c) Các loại bình xịt chất hóa học, bình xịt khí dùng để vô hiệu hóa hoặc gây tê liệt như bình xịt hơi cay, bình xịt dung dịch a-xít, bình xịt khí gây chảy nước mắt, bình xịt chống côn trùng (trừ trường hợp các loại bình xịt sử dụng để sát khuẩn trên tàu bay).

3. Các vật sắc, nhọn có thể sử dụng để gây thương tích nghiêm trọng:

- a) Các vật được chế tạo để băm, chặt, chẻ như rìu, dao phay;
- b) Dao lam, dao rọc giấy;
- c) Các loại dao có lưỡi (không bao gồm cán dao) dài trên 06 cm hoặc tổng chiều dài cán và lưỡi trên 10 cm;
- d) Kéo có lưỡi dài trên 06 cm tính từ trục của kéo hoặc tổng chiều dài cán và lưỡi trên 10 cm;
- đ) Các vật sắc, nhọn khác có thể được sử dụng làm hung khí tấn công có tổng chiều dài trên 10 cm;
- e) Chân đế máy ảnh, camera, gậy, cán ô có đầu nhọn bịt kim loại.

4. Các dụng cụ lao động có thể sử dụng để gây thương tích nghiêm trọng hoặc đe dọa đến an toàn của tàu bay:

- a) Xà beng, cuốc, thuổng, xẻng, mai, liềm, tràng, đục, cuốc chim;

*Lan*  
1

- b) Khoan và mũi khoan, bao gồm cả khoan bằng tay;
  - c) Các loại dụng cụ có lưỡi sắc hoặc mũi nhọn dài trên 06 cm và có khả năng sử dụng làm vũ khí như tuốc-nơ-vít;
  - d) Các loại búa, cò-lê, mỏ lết, kìm có chiều dài trên 10 cm;
  - đ) Các loại cưa, lưỡi cưa bao gồm cả cưa bằng tay;
  - e) Đền khò;
  - g) Dụng cụ bắn vít, bắn đinh;
5. Các đồ vật, dụng cụ đầu tù khi tấn công gây thương tích nghiêm trọng:
- a) Gậy thể thao như gậy đánh bóng chày, gậy đánh gôn, gậy chơi khúc côn cầu, gậy chơi bi-a, gậy trượt tuyết;
  - b) Các loại dùi cui như dùi cui cao su, dùi cui kim loại, dùi cui gỗ;
  - c) Dụng cụ, thiết bị tập luyện võ thuật (đầu tù, nhọn, sắc cạnh).
6. Các vật, chất cháy, nổ có thể sử dụng để gây thương tích nghiêm trọng hoặc đe dọa an toàn của tàu bay:
- a) Các loại đạn;
  - b) Kíp nổ, dây cháy chậm;
  - c) Các vật mô phỏng giống một vật nổ;
  - d) Mìn, lựu đạn, thiết bị nổ quân dụng khác;
  - đ) Các loại pháo như pháo nổ, pháo hoa, pháo bông, pháo sáng, pháo hiệu và thuốc pháo;
  - e) Đạn khói, quả tạo khói;
  - g) Các loại thuốc nổ, thuốc súng;
  - h) Xăng, dầu, nhiên liệu nạp cho bật lửa, diêm không an toàn (quẹt đầu cũng cháy), vật có chứa ôxy lỏng.

## **II. DANH MỤC VẬT PHẨM NGUY HIỂM CẤM MANG TRONG HÀNH LÝ KÝ GỬI LÊN TÀU BAY**

1. Đạn\*, trừ trường hợp được người khai thác tàu bay chấp nhận vận chuyển trong hành lý ký gửi theo các điều kiện cụ thể quy định tại Phần 8, Chương 1, Mục 1.1.2 Tài liệu hướng dẫn kỹ thuật cho vận chuyển hàng nguy hiểm bằng đường hàng không của Tổ chức hàng không dân dụng quốc tế (ICAO) - Doc 9284.
2. Các loại kíp nổ, dây cháy chậm.
3. Mìn, lựu đạn, thiết bị nổ quân dụng khác.
4. Các loại pháo như pháo nổ, pháo hoa, pháo bông, pháo sáng, pháo hiệu và thuốc pháo.
5. Đạn khói, quả tạo khói.
6. Các loại thuốc nổ, thuốc súng.
7. Xăng, dầu, nhiên liệu nạp cho bật lửa, diêm không an toàn (quẹt đầu cũng cháy), vật có chứa ôxy lỏng.

\* Không áp dụng đối với các vật lưu niệm được chế tác từ vỏ đạn.

*Lans*

**PHỤ LỤC II**  
**DANH MỤC VẬT PHẨM LÀ HÀNG NGUY HIỂM HẠN CHẾ MANG THEO NGƯỜI, HÀNH LÝ LÊN TÀU BAY**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1531/QĐ-CHK ngày 11/7/2017 của Cục trưởng Cục Hàng không Việt Nam)*

Vật phẩm	Được phép mang trong			Phải được Người khai thác tàu bay chấp thuận	Phải thông báo cho Người chỉ huy tàu bay	Điều kiện được phép
	Hành lý ký gửi	Hành lý xách tay	Theo người			
<b>Các dụng cụ y tế thiết yếu</b>						
1) Bình khí ôxy hoặc bình khí nhỏ sử dụng trong y tế	Có	Có	Có	Có	Có	<p>a) Tổng khối lượng mỗi bình khí không quá 5 kg.</p> <p>b) Xi lanh, van và van xả (nếu có) phải được bảo vệ khỏi những hư hỏng có thể gây thoát khí ngoài ý muốn.</p> <p>c) Cơ trưởng phải được thông báo về số lượng bình khí hoặc xi lanh trên tàu bay và vị trí chất xếp của chúng.</p>
Bình khí hoặc xi lanh chứa ôxy hóa lỏng	Không	Không	Không	N/A	N/A	Bình khí hoặc xi lanh chứa ôxy hóa lỏng bị cấm vận chuyển trong hành lý ký gửi, hành lý xách tay hoặc theo người.
2) Bình khí ga theo quy định tại Nhóm 2.2 của Doc 9284 dùng cho chân, tay giả cơ khí.	Có	Có	Có	Không	Không	Bình khí ga dự phòng cùng kích cỡ nếu cần thiết được phép mang theo với số lượng đủ sử dụng trong thời gian chuyến bay.
3) Các loại thuốc y tế không có chất phóng xạ (gồm cả bình xịt)	Có	Có	Có	Không	Không	<p>a) Đối với từng bình, khối lượng/trọng lượng không quá 0,5 kg hoặc 0,5 lít.</p> <p>b) Bình xịt có van xả phải được bảo vệ bằng nắp chụp hoặc biện pháp phù hợp để không rò rỉ khí.</p> <p>c) Mỗi hành khách được mang các vật ở mục này và các mục</p>

<b>Vật phẩm</b>	<b>Được phép mang trong</b>			<b>Phải được Người khai thác tàu bay chấp thuận</b>	<b>Phải thông báo cho Người chỉ huy tàu bay</b>	<b>Điều kiện được phép</b>
	<b>Hành lý ký gửi</b>	<b>Hành lý xách tay</b>	<b>Theo người</b>			
						10 và 13 với tổng khối lượng/trọng lượng không quá 2 kg hoặc 2 lít, mỗi bình đựng không quá 0,5 kg hoặc 0,5 lít.
4) Máy tạo nhịp tim đồng vị phóng xạ hoặc các thiết bị y tế khác cấy trong cơ thể.	N/A	N/A	Có	Không	Không	Máy tạo nhịp tim đồng vị phóng xạ hoặc các thiết bị y tế khác có sử dụng pin lithium, được cấy vào cơ thể người hoặc được gắn liền với cơ thể để điều trị.
5) Thiết bị hỗ trợ đi lại (ví dụ như xe lăn) chạy bằng pin  ướt, không tràn đổ tuân theo Điều khoản đặc biệt A123 hoặc A199 được hành khách sử dụng do đang có vấn đề về đi lại do tàn tật, tuổi tác, sức khỏe yếu hoặc tai nạn.	Có	Không	Không	Có	Không	<p>a) Pin ướt, không tràn đổ phải tuân thủ Điều khoản đặc biệt A67 hoặc được kiểm tra về rung và áp suất theo quy định tại Hướng dẫn đóng gói 872.</p> <p>b) Người khai thác tàu bay phải xác định rõ:</p> <p>i) Pin được gắn chặt với thiết bị hỗ trợ đi lại;</p> <p>ii) Các đầu cực được bảo vệ khỏi đoản mạch (ví dụ như được đựng trong hộp chuyên dùng chứa pin);</p> <p>iii) Các đầu cực được tách khỏi nhau.</p> <p>c) Thiết bị hỗ trợ đi lại phải được vận chuyển theo cách để tránh và bảo vệ khỏi hư hại khi va đập với các loại hành lý, hàng hóa khác.</p> <p>d) Khi thiết bị hỗ trợ đi lại được thiết kế để cho phép pin được tháo ra, thiết bị gấp lại được:</p> <p>i) Pin phải được tháo rời; thiết bị hỗ trợ đi lại sau khi đã tháo rời pin có thể được vận chuyển như hành lý bình thường;</p> <p>ii) Pin tháo rời phải được vận chuyển trong túi chắc chắn và</p>

<i>Vật phẩm</i>	<i>Được phép mang trong</i>			<i>Phải được Người khai thác tàu bay chấp thuận</i>	<i>Phải thông báo cho Người chỉ huy tàu bay</i>	<i>Điều kiện được phép</i>
	<i>Hành lý ký gửi</i>	<i>Hành lý xách tay</i>	<i>Theo người</i>			
						<p>trong khoang hàng hóa;</p> <p>iii) Pin phải được bảo vệ khỏi đoản mạch;</p> <p>iv) Cơ trường phảo được thông báo về vị trí của pin.</p> <p>e) Khuyến khích hành khách nên liên hệ trước với Người khai thác tàu bay trước khi vận chuyển.</p>
6) Thiết bị hỗ trợ đi lại (xe lăn) chạy bằng pin ược hành khách sử dụng do đang có vấn đề về đi lại do tàn tật, tuổi tác, sức khỏe yếu hoặc tai nạn	Có	Không	Không	Có	Có	<p>a) Khi có thể, thiết bị hỗ trợ đi lại phải được chất, xếp, cố định và dỡ theo chiều thẳng đứng, Người khai thác tàu bay phải đảm bảo:</p> <p>i) Pin phải được cố định vào thiết bị hỗ trợ đi lại;</p> <p>ii) Các cực của pin được bảo vệ khỏi đoản mạch;</p> <p>iii) Các mạch điện được cô lập.</p> <p>b) Nếu thiết bị hỗ trợ đi lại không thể cho phép chất, xếp, cố định và dỡ theo chiều thẳng đứng, pin phải được tháo rời, đựng trong bao bì chắc chắn:</p> <p>i) Bao bì phải là loại kín, không thấm kiềm hoặc axit, chống đổ bằng cách cố định vào mâm hàng hoặc khoang hàng bằng các biện pháp đảm bảo thích hợp (không phải bằng cách chèn hoặc cố định bằng các kiện hàng hoá hoặc hành lý khác) như dùng dây đai, khung hoặc giá đỡ;</p> <p>ii) Pin phải được bảo vệ khỏi đoản mạch, cố định theo phương thẳng đứng trong bao bì được bọc bởi chất hấp thụ cho phép</p>

<b>Vật phẩm</b>	<b>Được phép mang trong</b>			<b>Phải được Người khai thác tàu bay chấp thuận</b>	<b>Phải thông báo cho Người chỉ huy tàu bay</b>	<b>Điều kiện được phép</b>
	<b>Hành lý ký gửi</b>	<b>Hành lý xách tay</b>	<b>Theo người</b>			
						<p>hấp thụ toàn bộ chất lỏng trong pin;</p> <p>iii) Bao bì phải được đánh dấu bằng chữ “Battery, wet, with wheelchair” or “Battery, wet, with mobility aid” và được dán nhãn “Corrosive” và nhãn chỉ hướng;</p> <p>Thiết bị hỗ trợ đi lại sau đó có thể được vận chuyển dưới dạng hành lý ký gửi mà không có bất kỳ hạn chế nào.</p> <p>c) Thiết bị hỗ trợ đi lại phải được vận chuyển tránh va chạm với hành lý, hàng hoá khác:</p> <p>d) Cơ trưởng phải được thông báo về vị trí của thiết bị hỗ trợ đi lại có gắn pin hoặc vị trí của bao bì đựng ác quy.</p> <p>e) Hành khách nên liên hệ với Người khai thác tàu bay trước khi vận chuyển pin, nên có nắp chống tràn dung dịch bên trong.</p>
7) Thiết bị hỗ trợ đi lại (xe lăn) chạy bằng pin Lithium-ion, được hành khách sử dụng khi có vấn đề về đi lại vì các lí do tàn tật, tuổi tác, sức khỏe yếu hoặc gặp vấn đề tạm thời về đi lại (ví dụ như gãy chân).	Có	Không	Không	Có	Có	<p>a) Pin phải đáp ứng các yêu cầu về thử nghiệm quy định tại tiêu mục 38.3, Phần III, Sổ tay Hướng dẫn thử nghiệm và tiêu chuẩn của Liên Hợp Quốc.</p> <p>b) Người khai thác tàu bay phải kiểm tra để đảm bảo:</p> <p>i) Pin được cố định vào xe lăn;</p> <p>ii) Các đầu cuối của pin phải được bảo vệ khỏi đoản mạch ví dụ như được đựng trong hộp chuyên dụng;</p> <p>iii) Các mạch điện được cô lập.</p>



<b>Vật phẩm</b>	<b>Được phép mang trong</b>			<b>Phải được Người khai thác tàu bay chấp thuận</b>	<b>Phải thông báo cho Người chỉ huy tàu bay</b>	<b>Điều kiện được phép</b>
	<b>Hành lý ký gửi</b>	<b>Hành lý xách tay</b>	<b>Theo người</b>			
						<p>c) Thiết bị trợ giúp đi lại phải được vận chuyển theo cách sao cho chúng được bảo vệ khỏi bị hư hỏng do tác động của các kiện hành lý, thư tín, hàng hoá khác.</p> <p>d) Khi thiết bị trợ giúp đi lại được thiết kế cho phép người sử dụng gập lại được và tháo được pin ra:</p> <p>i) Pin phải được tháo rời và vận chuyển trong khoang hành khách;</p> <p>ii) Các đầu cuối của pin phải được bảo vệ khỏi đoản mạch bằng cách cô lập các đầu cuối như dán băng dính vào các đầu cuối lộ thiên;</p> <p>iii) Pin phải được bảo vệ khỏi hư hại bằng cách đặt từng viên pin trong túi bảo vệ;</p> <p>iv) Việc tháo pin khỏi thiết bị trợ giúp đi lại phải được thực hiện, tuân thủ các hướng dẫn của hãng sản xuất hoặc của chủ sở hữu thiết bị;</p> <p>v) Pin không được phép quá 300 Wh;</p> <p>vi) Tối đa được phép vận chuyển 01 pin dự phòng không quá 300 Wh hoặc 02 pin dự phòng không quá 160 Wh mỗi viên;</p> <p>e) Người chỉ huy tàu bay phải được thông báo về vị trí của các viên pin lithium-ion dự phòng.</p> <p>f) Hành khách nên liên hệ với Người khai thác tàu bay trước</p>

Vật phẩm	Được phép mang trong			Phải được Người khai thác tàu bay chấp thuận	Phải thông báo cho Người chỉ huy tàu bay	Điều kiện được phép
	Hành lý ký gửi	Hành lý xách tay	Theo người			
						khi vận chuyển pin.
8) Các thiết bị y tế điện tử cầm tay (máy khử rung tim-AED, máy xông khí, máy thở áp lực dương liên tục-CPAP,...) chứa pin lithium metal hoặc lithium ion						
Các thiết bị y tế điện tử cầm tay sử dụng pin lithium metal chứa ít hơn 02g lithium hoặc pin lithium ion có mức Watt-giờ dưới 100Wh	Có	Có	Có	Không	Không	a) Dùng cho việc điều trị của hành khách. b) Pin phải đáp ứng các yêu cầu về thử nghiệm quy định tại tiêu mục 38.3, Phần III, Sổ tay Hướng dẫn thử nghiệm và tiêu chuẩn của Liên Hợp Quốc.
Pin dự phòng cho các thiết bị y tế điện tử cầm tay sử dụng pin lithium metal chứa ít hơn 02g lithium hoặc pin lithium ion có mức Watt-giờ dưới 100Wh	Không	Có	Có	Không	Không	a) Dùng cho việc điều trị của hành khách. b) Pin phải đáp ứng các yêu cầu về thử nghiệm quy định tại tiêu mục 38.3, Phần III, Sổ tay Hướng dẫn thử nghiệm và tiêu chuẩn của Liên Hợp Quốc. c) Mỗi viên pin dự phòng phải được bảo vệ để chống đoản mạch bằng cách đóng gói như khi mới mua hoặc cách điện các đầu cực, ví dụ như dán băng dính các đầu cực lộ thiên, hoặc để từng viên pin trong hộp nhựa hoặc túi bảo vệ.
Các thiết bị y tế điện tử cầm tay sử dụng pin lithium metal chứa từ 02 g	Có	Có	Có	Có	Không	a) Dùng cho việc điều trị của hành khách; b) Pin phải đáp ứng các yêu cầu về thử nghiệm quy định tại tiêu mục 38.3, Phần III, Sổ tay Hướng dẫn thử nghiệm và tiêu

Vật phẩm	Được phép mang trong			Phải được Người khai thác tàu bay chấp thuận	Phải thông báo cho Người chỉ huy tàu bay	Điều kiện được phép
	Hành lý ký gửi	Hành lý xách tay	Theo người			
đến 08 gam lithium hoặc pin lithium ion có mức Watt-giờ từ 100 Wh đến 160 Wh						chuẩn của Liên Hợp Quốc.
Pin dự phòng cho các thiết bị y tế điện tử cầm tay sử dụng pin lithium metal chứa từ 02 gam đến 08 gam lithium hoặc pin lithium ion có mức Watt-giờ từ 100 Wh đến 160 Wh	Không	Có	Có	Có	Không	<p>a) Dùng cho việc điều trị của hành khách;</p> <p>b) Pin phải đáp ứng các yêu cầu về thử nghiệm quy định tại tiểu mục 38.3, Phần III, Sổ tay Hướng dẫn thử nghiệm và tiêu chuẩn của Liên Hợp Quốc;</p> <p>c) Mỗi viên pin dự phòng phải được bảo vệ để chống đoản mạch bằng cách đóng gói như khi mới mua hoặc cách điện các đầu cực, ví dụ như dán băng dính các đầu cực lộ thiên, hoặc để từng viên pin trong hộp nhựa hoặc túi bảo vệ.</p> <p>c) Mỗi hành khách được mang không quá 02 viên pin dự phòng.</p>
9) Nhiệt kế hoặc dụng cụ đo nhiệt độ y tế loại nhỏ chứa thủy ngân	Có	Không	Không	Không	Không	<p>a) Mỗi người được mang một nhiệt kế loại nhỏ có chứa thủy ngân.</p> <p>b) Nhiệt kế chỉ dùng cho mục đích cá nhân.</p> <p>c) Phải được để trong vỏ bảo vệ.</p>
10) Đồ trang điểm, vệ sinh cá nhân (bao gồm cả bình xịt)	Có	Có	Có	Không	Không	<p>a) Đồ trang điểm, vệ sinh ở đây gồm các đồ như keo xịt tóc, nước hoa, ... (chất lỏng và dung dịch xịt);</p> <p>b) Đối với mỗi loại, khối lượng/trọng lượng không quá 0,5 kg hoặc 0,5 lít;</p>

<b>Vật phẩm</b>	<b>Được phép mang trong</b>			<b>Phải được Người khai thác tàu bay chấp thuận</b>	<b>Phải thông báo cho Người chỉ huy tàu bay</b>	<b>Điều kiện được phép</b>
	<b>Hành lý ký gửi</b>	<b>Hành lý xách tay</b>	<b>Theo người</b>			
						<p>c) Bình xịt có van xả phải được bảo vệ bằng nắp chụp hoặc biện pháp phù hợp để khí không bị rò rỉ;</p> <p>d) Mỗi hành khách được mang các vật ở mục này và ở các mục 3 và 13 với tổng khối lượng/trọng lượng không quá 2 kg hoặc 2 lít, mỗi bình đựng không quá 0,5 kg hoặc 0,5 lít.</p>
11) Máy uốn tóc có chứa khí hydrocarbon	Có	Có	Có	Không	Không	<p>a) Mỗi người được mang 01 máy.</p> <p>b) Bộ phận sinh nhiệt của máy phải có nắp chụp an toàn bảo vệ.</p> <p>c) Bình khí dự phòng dành cho máy uốn tóc loại này không được phép vận chuyển.</p>
12) Đồ uống có cồn	Có	Có	Có	Không	Không	<p>a) Từ 24% nồng độ cồn trở xuống: không bị hạn chế.</p> <p>b) Trên 24% đến 70 % nồng độ cồn: phải được đựng trong bình chứa của nhà sản xuất, còn nguyên niêm phong và nhãn mác, dung tích bình không quá 5 lít, mỗi hành khách mang không quá 5 lít.</p> <p>c) Trên 70 % nồng độ cồn: không được phép mang trong người, hành lý xách tay, hành lý ký gửi.</p>
13) Bình xịt không độc hại, không dễ cháy dùng trong thể thao hoặc gia đình	Có	Không	Không	Không	Không	<p>a) Đối với mỗi loại, khối lượng/trọng lượng không quá 0,5 kg hoặc 0,5 lít.</p> <p>b) Bình xịt có van xả phải được bảo vệ bằng nắp chụp hoặc biện pháp phù hợp để không rò rỉ khí.</p>

Vật phẩm	Được phép mang trong			Phải được Người khai thác tàu bay chấp thuận	Phải thông báo cho Người chỉ huy tàu bay	Điều kiện được phép
	Hành lý ký gửi	Hành lý xách tay	Theo người			
						c) Mỗi hành khách được mang các vật ở mục này và các mục 3 và 10 với tổng khối lượng/trọng lượng không quá 2 kg hoặc 2 lít, mỗi bình đựng không quá 0,5 kg hoặc 0,5 lít.
14) Đạn được đóng gói an toàn thuộc nhóm 1.4S (chỉ áp dụng với UN 0012 và UN 0014)	Có	Không	Không	Có	Có	a) Người chỉ huy tàu bay phải được thông báo về số lượng súng, đạn được vận chuyển trên chuyến bay (Điều 73 Thông tư số 01/2016/TT-BGTVT). b) Không quá 05 kg tổng khối lượng và với mục đích sử dụng của cá nhân từng hành khách. c) Không bao gồm đạn nổ hoặc đầu đạn. d) Tiêu chuẩn của nhiều người không được kết hợp với nhau.
15) Bao diêm an toàn loại nhỏ	Không	Không	Có	Không	Không	a) Mỗi người được phép mang 01 chiếc. b) Chỉ cho mục đích sử dụng cá nhân.
Diêm bật đầu cứng cháy	Không	Không	Không	N/A	N/A	Không được phép
Bật lửa ga loại nhỏ	Không	Không	Có	Không	Không	a) Mỗi người được phép mang 01 chiếc. b) Chỉ cho mục đích sử dụng cá nhân. c) Không chứa nhiên liệu lỏng không thẩm thấu được (không phải là khí hoá lỏng).
Bình nhiên liệu và bình ga dự phòng dành cho bật lửa	Không	Không	Không	N/A	N/A	Không được phép.
Bật lửa dạng đèn hàn, đèn	Không	Không	Có	Không	Không	a) Mỗi người được phép mang 01 chiếc.



Vật phẩm	Được phép mang trong			Phải được Người khai thác tàu bay chấp thuận	Phải thông báo cho Người chỉ huy tàu bay	Điều kiện được phép
	Hành lý ký gửi	Hành lý xách tay	Theo người			
khò có nắp chụp bảo vệ ngăn sự kích hoạt vô ý						<p>b) Chỉ cho mục đích sử dụng cá nhân.</p> <p>c) Không chứa nhiên liệu lỏng không thẩm thấu được (không phải là khí hoá lỏng).</p>
Bật lửa dạng đèn hàn, đèn khò không có nắp chụp bảo vệ ngăn sự kích hoạt vô ý	Không	Không	Không	N/A	N/A	Không được phép.
16) Thiết bị sử dụng pin sinh nhiệt cao, có thể tạo lửa nếu được kích hoạt (ví dụ như đèn dùng dưới nước cường độ cao)	Có	Có	Không	Có	Không	<p>a) Bộ phận sinh nhiệt và pin phải được tách khỏi nhau bằng cách tháo rời bộ phận sinh nhiệt, pin hoặc cầu chì.</p> <p>b) Mỗi viên pin dự phòng phải được bảo vệ để chống đoản mạch bằng cách đóng gói như khi mới mua hoặc cách điện các đầu cực, ví dụ như dán băng dính các đầu cực lộ thiên hoặc để từng viên pin trong hộp nhựa hoặc túi bảo vệ.</p>
17) Ba lô cứu hộ tuyết lở có bình xi-lanh chứa khí nén không độc, không dễ cháy	Có	Có	Không	Có	Không	<p>a) Mỗi người chỉ được mang 01 ba lô.</p> <p>b) Ba lô có thể là loại sử dụng cơ chế kích hoạt bằng thuốc nổ nhưng không được phép chứa quá 200g chất nổ thuộc nhóm 1.4S.</p> <p>c) Ba lô phải được đóng gói để đảm bảo không tự kích hoạt ngoài ý muốn.</p> <p>d) Túi khí trong ba lô phải được gắn van xả áp suất.</p>
18) Hộp nổ nhỏ gắn trong thiết bị an toàn cá nhân tự làm phồng như áo phao	Có	Có	Có	Có	Không	a) Mỗi hành khách được mang không quá một thiết bị an toàn cá nhân.

Vật phẩm	Được phép mang trong			Phải được Người khai thác tàu bay chấp thuận	Phải thông báo cho Người chỉ huy tàu bay	Điều kiện được phép
	Hành lý ký gửi	Hành lý xách tay	Theo người			
hoặc phao cứu hộ						<p>b) Thiết bị an toàn cá nhân phải được đóng gói để đảm bảo không tự kích hoạt ngoài ý muốn.</p> <p>c) Khí ga trong thiết bị an toàn cá nhân phải là khí CO2 hoặc khí không độc, không dễ cháy.</p> <p>d) Hộp nổ chỉ dùng cho mục đích làm phòng thiết bị các nhân.</p> <p>e) Chỉ cho phép 02 hộp nổ nhỏ trong mỗi thiết bị an toàn cá nhân.</p> <p>f) Chỉ cho phép vận chuyển không quá 02 hộp nổ nhỏ dự phòng.</p>
Hộp nổ nhỏ cho các thiết bị khác	Có	Có	Có	Có	Không	<p>a) Mỗi hành khách được mang không quá bốn hộp nổ nhỏ chứa khí CO2 hoặc khí không độc, không dễ cháy;</p> <p>b) Sức chứa nước của mỗi hộp nổ nhỏ không được vượt quá 50ml.</p> <p>Hộp nổ nhỏ có sức chứa nước 50ml tương đương với 28g khí CO2.</p>
19) Thiết bị điện tử cầm tay dùng để hút thuốc chạy bằng pin, bao gồm thuốc lá điện tử, xì gà điện tử, tẩu điện tử hoặc các thiết bị tương tự	Không	Có	Có	Không	Không	<p>a) Chỉ cho mục đích sử dụng cá nhân.</p> <p>b) Mỗi viên pin dự phòng phải được bảo vệ để chống đoản mạch bằng cách đóng gói như khi mới mua hoặc cách điện các đầu cực, ví dụ như dán băng dính các đầu cực lộ thiên hoặc để từng viên pin trong hộp nhựa hoặc túi bảo vệ.</p>